TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - HA phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày 11/06/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiều.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Đỗ Thị Hồng Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2019, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2019/HS-ST ngày 06/05/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/QĐXX-ST ngày 17/05/2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Qu ; Tên gọi khác: không; sinh năm 1994.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Làng Sảo, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; tiền án, tiền sự: không.

Con ông Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị T; gia đình có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ tư; vợ Hoàng Thị HA, sinh năm 1994 (là bị cáo trong vụ án), vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2013.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2019 đến ngày 25/4/2019 được thay Th bằng biện pháp " Bảo lĩnh". Có mặt

2. Hoàng Thị HA; Tên gọi khác: không; sinh năm 1994.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Làng Sảo, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: không.

Con ông Hoàng Văn Bẩy và bà Hoàng Thị Ph; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; có chồng Hoàng Văn Qu, sinh năm 1994 (là bị cáo trong vụ án); vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2013.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2019 đến ngày 14/3/2019 được thay Th bằng biện pháp " Bảo lĩnh". Có mặt

3. Hoàng Văn V ; Tên gọi khác: không; sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Minh Thành, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị Ph; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ Hà Thu Thủy, sinh năm 1993, vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2015.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2019 đến ngày 14/3/2019 được thay Th bằng biện pháp " Bảo lĩnh". Có mặt

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Qu:* Bà Nguyễn Thị Dung, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn V:* Ông Lê Quang N, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư An Toàn, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị HA:* Ông Nguyễn Công Qu, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư An toàn, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

** Người bị hại:* Anh Tô Văn Th, sinh năm: 1993; Trú tại: Thôn Nà Lẹng, xã Thiện Hoà, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: ông Hoàng Văn M; sinh năm sinh năm 1967; Trú tại: thôn Làng Sảo, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lường Văn Ta, sinh năm: 1991;Trú tại: Thôn Làng Sảo, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. anh Hoàng Văn Ch; sinh năm 1994; Trú tại: Thôn Làng Sảo, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Anh Tạ Văn Hưng, sinh năm: 1983; Trú tại: Tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Tài Công, sinh năm: 1985; Trú tại: Tổ dân phố 3, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

4. Anh Nguyễn Văn Luận, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ dân phố Hoàng Vân, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, anh Tô Văn Th (sinh năm 1993; trú tại thôn Nà Lẹng, xã Thiện Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn) và Hoàng Thị HA cùng làm việc tại Công ty Samsung Thái Nguyên địa chỉ tại Khu công nghiệp Yên Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, quá trình làm việc giữa anh Th và HA nảy sinh quan hệ tình cảm đến cuối năm 2015 thì cả hai chấm dứt mối quan hệ do anh Th biết là HA đã có chồng; HA làm việc tại Công ty Sam Sung đến khoảng tháng 6/2016 nghỉ làm và về quê và không liên lạc với anh Th nữa.

Ngày 14/01/2019 anh Th đã chủ động nhắn tin nói chuyện và có lời lẽ tình cảm với HA thì bị Hoàng Văn Qu là chồng của HA phát hiện. Do tức giận nên Qu đã đập vỡ điện thoại của HA, sau đó HA thú nhận với Qu về việc thời gian khi làm việc tại Công ty Samsung Thái Nguyên có quan hệ tình cảm và có quan hệ tình dục hai lần với anh Th, Qu bảo HA giả vờ coi như Qu chưa biết mối quan hệ trên và tiếp tục nhắn tin qua lại với Th, anh Th do không biết nên nhiều lần nhắn tin rủ HA xuống Thái Nguyên chơi.

Do bực tức ngày 19/01/2019, Hoàng Văn Qu yêu cầu Hoàng Thị HA đưa Qu xuống Thái Nguyên để gặp anh Th hỏi xem HA có nói đúng sự thật hay không. Trước khi đi Qu có rủ Hoàng Văn V (là anh trai ruột của HA) và anh Lường Văn Ta, sinh năm 1991(là anh rể của HA) và Hoàng Văn Ch, sinh năm 1994 (là bạn của Qu), đều trú tại xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đi cùng, khi đi Qu chỉ nói với V, Ta, Ch là xuống Thái Nguyên chơi. Qu nhờ Ta thuê cho một chiếc xe ô tô tự lái để đưa Qu và mọi người xuống Thái Nguyên. Khoảng 12 giờ cùng ngày thì Qu, HA, V và anh, Ch, Ta xuống đến khu vực chợ Samsung thuộc phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh thái Thái Nguyên và vào một quán ăn để ăn uống. Sau khi ăn cơm xong Qu có kể lại với V, anh Ta và Ch về việc HA có quan hệ tình cảm với anh Th, mục đích hôm nay xuống đây là gặp anh Th để nói chuyện. Sau đó, Qu bảo với HA gọi điện hẹn anh Th ở nhà nghỉ để mọi người vào gặp. Thấy Qu nói như vậy, HA đã chủ động đi thuê một phòng tại nhà nghỉ Hải Yến thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, sau đó HA và anh Th lên phòng 204 nhà nghỉ Hải Yến. Khi HA và anh Th vào phòng nghỉ thì HA nói với anh Th ngồi lại để HA xuống mua nước uống, nhưng thực chất là xuống gọi Qu, V, anh Ta và Ch lên phòng 204. Khi vào phòng nghỉ thì Qu có hỏi anh Th *"Mày có biết tao là ai không"* rồi dùng tay đấm và tát vào mặt anh Th, Qu tra hỏi anh Th chuyện quan hệ tình cảm giữa anh Th và HA thì anh Th im lặng không nói gì. Thấy vậy, V cũng lao vào dùng tay đấm và tát vào mặt anh Th. Lúc này anh Ta và anh Tạ Văn Hưng (sinh năm 1983; trú tại tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) là chủ nhà nghỉ Hải Yến vào can ngăn không cho Qu và V tiếp tục đánh anh Th nữa. Sau đó, anh Hưng yêu cầu tất cả mọi người rời khỏi nhà nghỉ Hải Yến. Khi ra khỏi nhà nghỉ, Qu bảo anh Th lên xe ô tô tự lái đi cùng để nói

chuyện tiếp cho rõ ràng và bảo Ch đi xe mô tô YAMAHA SIRIUS, BKS 12B1-070.90 của anh Th đi theo xe ô tô vì Qu sợ nếu để anh Th đi xe mô tô của mình thì anh Th sẽ chạy trốn mất. Trên đường đi Qu có hỏi anh Th về chuyện đã đi chơi và ngủ với HA bao nhiêu lần, thì anh Th vẫn im lặng không nói gì. Khi đi đến khu vực đồi cây phía sau Bệnh viện 91 thì dừng lại, do anh Th im lặng nên Qu tiếp tục đấm anh Th một cái vào mặt, V đấm Th một cái vào bả vai của anh Th. Do bị đánh anh Th đã thú nhận việc có đi chơi và quan hệ với HA 02 lần đúng với những gì HA nói với Qu từ trước nên Qu và V không tiếp tục đánh anh Th nữa. Qu nói với anh Th *"Mày rủ vợ tao đi ngủ, giờ muốn giải quyết Th nào"* thì anh Th có trả lời *"Giải quyết Th nào là do các anh"*, Qu tiếp tục hỏi *"Vậy tiền thuê xe, đi lại, ăn uống xuống đây để gặp mày thì tính sao"* thì anh Th có nói với Qu *"Các anh xem hết bao nhiêu tiền để em lo"*. Lúc này HA nói với anh Th phải đưa 15.000.000đồng là tiền đền bù chiếc điện thoại Qu đã đập của HA do anh Th nhắn tin dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, tiền thuê xe, đi lại và ăn uống cũng như gây ảnh hưởng đến HA phúc gia đình của HA, anh Th đồng ý những yêu cầu của HA, nhưng do chưa có tiền nên anh Th bảo với HA khi nào có lương sẽ Ch khoản sau, HA không đồng ý và bảo anh Th phải đưa tiền mặt. Anh Th có gọi điện để vay bạn bè nhưng chưa được. Do anh Th chưa vay được tiền nên HA nói với Qu *"Giờ nó có xe ở đây, hay bảo nó đi cắm xe để đưa tiền cho mình"*. Sau đó Qu bảo anh Th phải mang xe mô tô đi cầm cố lấy tiền để đưa cho Qu, anh Th đồng ý. Qu bảo V đi xe mô tô của anh Th chở anh Th đi tìm hiệu cầm đồ để cầm cố chiếc xe mô to của anh Th. Khi đến quán cầm đồ Hồng Công thuộc tổ dân phố 3, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, V và anh Th vào làm thủ tục cầm cố xe. Trong khi làm thủ tục thì anh Th có gặp anh Nguyễn Văn Luận (sinh năm 1988; trú tại tổ dân phố Hoàng Vân, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên người mà anh Th trước đó gọi hỏi vay tiền), Luận đã cho Th vay 10.000.000đ. V và Th cầm cố chiếc xe mô tô YAMAHA SIRIUS, BKS 12B1-070.90 của anh Th được 8.000.000đồng, V đã cầm số tiền 8.000.000đồng đưa cho Qu. Sau khi cắm xe xong, Qu tiếp tục đưa anh Th di Ch từ quán cầm đồ hướng ra đường Qu lộ 3 đi Hà Nội. Trên xe HA và Qu tiếp tục bắt anh Th phải vay thêm 7.000.000đ cho đủ số tiền 15.000.000đồng như đã thỏa thuận ban đầu. Nếu không đủ thì anh Th phải đưa chiếc điện thoại đang sử dụng cho Qu, khi nào có đủ tiền sẽ chuộc lại điện thoại sau. Do không muốn bị lấy chiếc điện thoại nên anh Th đã đưa 7.000.000đồng trong số tiền 10.000.000đồng anh Th đã vay cho Qu. Sau đó, Qu cho anh Th xuống xe tại nút giao Yên Bình, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Khi lấy được của anh Th 15.000.000đồng, Qu cầm hết và chi trả tiền thuê xe, đi lại, ăn uống hết 5.000.000đ, còn 10.000.000đ Qu đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết, anh Th đã làm đơn và đến Công an phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên trình báo sự việc.

Ngày 12/3/2019 , ông Hoàng Văn Minh là bố đẻ của Qu đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000đ cho anh Th, anh Th không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA và Hoàng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên; lời khai nhận của Qu, HA và V phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKSPY ngày 06/5/2019, Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 BLHS năm 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Qu từ 15-18 tháng tù.

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị HA từ 15-18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30-36 tháng.

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn V từ 12-15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24-30 tháng.

* Hình phạt bổ sung: Các bị cáo hiện không có nghề nghiệp, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Tô Văn Th tổng số tiền 15.000.000đồng, anh Th không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại thay cho các bị cáo Qu, V, HA của ông Hoàng Văn M(bố đẻ bị cáo Qu), ông M không có ý kiến đề nghị các bị cáo phải trả ông số tiền trên nên không đặt ra giải quyết.

* Xử lý vật chứng: không

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Qu hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Qu bà Nguyễn Thị D vắng mặt, chủ tọa thay mặt hội đồng xét xử công bố bản luận cứ bào chữa và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Qu như sau: Về tội danh, điều luật áp dụng đồng tình quan điểm của Viện kiểm sát trong bản luận tội đã đưa ra bị cáo Hoàng Văn Qu. Tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51BLHS là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu, ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo phạm tội cũng do lỗi một phần của người bị hại. Do đó đề nghị áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS; nghị quyết 02/2018 của

Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đề nghị xem xét cho bị cáo mức án từ 06-09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị HA ông Nguyễn Công Qu trình bày bản luận cứ bào chữa và nêu quan tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát như sau: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt luật sư đồng tình quan điểm của Viện kiểm sát trong bản luận tội đã đưa ra, bản thân bị cáo là phụ nữ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ nếu bắt cả bị cáo HA cách ly khỏi xã hội sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của gia đình cũng như cuộc sống của con, cần xem xét tính nhân đạo của pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Tuy nhiên người bào chữa không đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng HA và Qu uy hiếp tinh thần người bị hại để chiếm đoạt tài sản.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn V ông Nguyễn Quang Nam trình bày bản luận cứ bào chữa và nêu quan tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát như sau: Về tội danh, điều luật áp dụng, luật sư đồng tình quan điểm của Viện kiểm sát trong bản luận tội đã đưa ra, bị cáo không phải là kẻ chủ mưu, chỉ là người giúp sức, bản thân bị cáo không biết mục đích bị cáo Qu rủ xuống Thái Nguyên làm gì, trong vụ án này các bị cáo đều có mối quan hệ anh em đồng thời bản thân bị cáo không được hưởng lợi ích vật chất nào từ việc chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Do đó mức án Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo

* Ý kiến đối đáp của Viện kiểm sát:

- Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Qu, Viện kiểm sát thấy rằng đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã chiếm đoạt được tài sản do đó phải xác định là thiệt hại đã xảy ra, hơn nữa đối với tội Cưỡng đoạt tài sản có cấu thành hình thức do đó không thể coi là trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, mặt khác bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án, hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng có khung hình phạt từ 1-5 năm, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15-18 tháng tù là hoàn toàn phù hợp, việc người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54; 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo mức án từ 06-09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không có căn cứ, Viện kiểm sát không chấp nhận.

- Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị HA về việc không đồng tình quan điểm cho rằng HA và Qu cùng uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt tài sản, Viện kiểm sát cho rằng HA chính là người đưa ra đề nghị về khoản tiền 15.000.000đồng và đồng thời là người đề xuất việc đi cầm cố chiếc xe để lấy tiền trả cho bọn chúng trên cơ sở thái độ lời nói của Qu, do đó HA đồng phạm với Qu trong việc cưỡng đoạt tài sản do đó Viện kiểm sát nhận định hành vi của HA đồng phạm với các bị cáo khác uy hiếp tinh thần người bị hại là hoàn toàn có căn cứ, đúng với tính chất, động cơ mục đích phạm tội các bị cáo đã gây ra.

Phần tranh luận các bị cáo không tranh luận hay bổ sung ý kiến tranh luận đồng ý với ý kiến tranh luận của người bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về tố tụng: Sau khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập và giao các quyết định cho người bị hại anh Tô Văn Th và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Minh, tuy nhiên cả anh Th và ông Minh đều có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V tại phiên toà là khách quan,thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm, loại tài sản chiếm đoạt .

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Do bực tức vợ mình là Hoàng Thi HA có quan hệ tình cảm với anh Tô Văn Th, nên sáng ngày 19/01/2019, Hoàng Văn Qu rủ Hoàng Văn V (anh trai Hoàng Thị HA), Lường Văn Ta (là anh rể của HA) và Hoàng Văn Ch(bạn của Qu)thuê ô tô tự lái do Hoàng Văn Ch lái xuống Thái Nguyên trước khi đi Qu nói với V, Ta, Ch xuống Phổ Yên, Thái Nguyên chơi. Sau khi xuống Thái Nguyên trong lúc ăn cơm trưa thì Qu mới nói cho V, Ta và Ch biết mục đích xuống Thái Nguyên để gặp anh Tô Văn Th là người có quan hệ tình cảm với Hoàng Thị HA (vợ của Qu), mục đích Qu xuống Thái Nguyên để hẹn nói chuyện với anh Th về quan hệ giữa HA và anh Th và lý do tại sao anh Th vẫn tiếp tục nhắn tin qua lại hẹn hò với HA vợ Qu trong thời gian vừa qua đồng thời Qu bảo với HA gọi điện hẹn anh Th ở nhà nghỉ để mọi người vào gặp. Thấy Qu nói như vậy, HA đã chủ động đi thuê phòng nghỉ 204 nhà nghỉ Hải Yến thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Khi HA và anh Th vào phòng nghỉ thì HA nói với anh

Th ngồi lại để HA xuống mua nước uống, nhưng thực chất là xuống thông báo cho Qu, V, anh Tvà Ch lên phòng 204 để gặp anh Th.

Tại nhà nghỉ Qu và V đã đánh anh Th để tra hỏi về mối quan hệ tình cảm giữa anh Th và HA, nhưng anh Th không thừa nhận, do bị chủ nhà nghỉ Hải Yến đuổi ra khỏi nhà nghỉ nên cả bọn đưa anh Th đến khu vực đồi cây sau Bệnh viện Quân y 91 thì dừng lại, lúc này Ch, Ta xuống xe trên xe chỉ còn HA ngồi ghế đầu, Qu, V ngồi ghế sau anh Th ngồi giữa Qu và V, lúc này Qu tiếp tục tra hỏi anh Th về quan hệ tình cảm nhưng anh Th vẫn im lặng, Qu tát một cái vào mặt, V đấm một cái vào bả vai anh Th, lúc này anh Th thừa nhận có ngủ với vợ Qu 02 lần, Qu thấy anh Th nói đúng như những gì HA đã thú nhận nên cả bọn không đánh anh Th nữa. Sau đó Qu nói với anh Th *"Mày rủ vợ tao đi ngủ, giờ muốn giải quyết Th nào"* thì anh Th trả lời *"Giải quyết Th nào là do các anh"*, Qu tiếp tục hỏi *"Vậy tiền thuê xe, đi lại, ăn uống xuống đây để gặp mày thì tính sao"* thì anh Th có nói với Qu *"Các anh xem hết bao nhiêu tiền để em lo"*, HA nói anh Th phải trả cho bọn HA 15.000.000đồng gồm: bồi thường chiếc điện thoại cho HA do anh Th nhắn tin cho HA nên bị Qu đập vỡ, tiền chi phí đi lại, ăn uống và bồi thường HA phúc, anh Th nói giờ không có tiền để khi nào có lương sẽ Ch khoản nhưng Qu, HA và V không đồng ý đe dọa đưa anh Th nên Thác Bà quê của Qu chơi nếu anh Th không đưa cho Qu, HA và V số tiền 15.000.000đồng. Do lo sợ, anh Th buộc phải cầm cố chiếc xe mô tô và vay bạn đưa cho nhóm của Qu số tiền 15.000.000đồng. Sau khi nhận được số tiền trên từ anh Th, Qu đã chi trả tiền thuê xe, đi lại, ăn uống cho cả nhóm hết 5.000.000đ, còn 10.000.000đ Qu đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết

[3] Hành vi, ý thức của các bị cáo Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cưỡng đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nội dung Điều 170BLHS quy định.

" 1. *Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[4] Xét tính chất vụ án và vai trò của các bị cáo thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

Trong vụ án này Bị cáo Hoàng Văn Qu là người trực tiếp thực hiện hành vi đe dọa anh Th dùng lời nói như đưa anh Th lên "Thác Bà chơi" nếu anh Th không đưa cho bọn Qu số tiền 15.000.000đồng nên Qu có vai trò chính trong vụ án; bị cáo HA giúp sức tích cực trực tiếp gợi ý yêu cầu buộc anh Th đưa 15.000.000đồng cho Qu, khi anh Th nói không có tiền thì HA yêu cầu anh Th đi cầm cố xe mô tô và vay bạn bè để đưa tiền cho bọn Qu nên HA có vai trò thứ hai sau Qu; Hoàng Văn V giúp sức tích cực cho Qu như đi cầm cố xe của anh Th được

8.000.000đồng đưa cho Qu nên V có vai trò thấp hơn hai bị cáo Qu, HA trong vụ án.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, chỉ vì một phút thiếu suy nghĩ, nhận thức pháp luật hạn chế đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra; các bị cáo tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cả ba bị cáo nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo cũng bắt nguồn từ một phần lỗi của người bị hại anh Tô Văn Th, trước đó đã có mối quan hệ tình cảm bất chính với Hoàng Thị HA (vợ bị cáo Qu), trước ngày Qu xuống Thái Nguyên, anh Th thường xuyên liên lạc nhắn tin hẹn hò với HA và bị Qu phát hiện, bản thân các bị cáo chỉ nghĩ đơn giản khi đánh Th hỏi về mối quan hệ với HA sau đó đòi tiền Th để đền bù tiền chi phí đi lại, tiền điện thoại của HA do mâu thuẫn vợ chồng bị Qu đập vỡ, các bị cáo đều là những người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế không nghĩ hành vi của mình đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

Trong vụ án này Hoàng Văn Qu với vai trò chính nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hoàng Thị HA là người chủ động đưa ra yêu cầu đòi tiền Th và được Qu đồng ý, giúp sức tích cực cho chồng chiếm đoạt tài sản nhẽ ra với vai trò của bị cáo cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay, cả hai vợ chồng bị cáo đều bị đưa ra xét xử và bị kết án, con bị cáo hiện còn nhỏ nếu bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống và điều kiện chăm sóc cho con bị cáo, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, là phụ nữ, có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị nên sau khi cân nhắc, xem xét Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Văn V là người giúp sức tích cực, tuy nhiên bản thân bị cáo cùng Qu, HA là mối quan hệ anh em trong gia đình, bị cáo không được hưởng lợi ích vật chất nào từ hành vi cưỡng đoạt do đó xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, tuy nhiên xét hoàn cảnh, động cơ, mục đích, nguyên nhân phạm tội của các bị cáo, hoàn cảnh, nhân thân và thái độ của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét giảm nhẹ hơn phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo so với đề nghị của Viện kiểm sát để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Qu đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án từ 06-09 tháng tù cho hưởng án treo. Xét vai trò, động cơ, mục đích, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không có cơ sở, không được chấp nhận.

Đối với các ý kiến, đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, xét thấy lời đề nghị của người bào chữa cho hai bị cáo HA, V là có cơ sở, được chấp nhận.

[8] *Hình phạt bổ sung*: Các bị cáo Qu, HA, V đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận việc các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Tô Văn Th số tiền 15.000.000đồng, quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử anh Th không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 15.000.000đồng ông Hoàng Văn Minh là bố đẻ của bị cáo Hoàng Văn Qu nộp tiền khắc phục hậu quả thay cho các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không xem xét giải quyết.

[10] Xử lý vật chứng: Không

[11] Án phí và quyền kháng cáo: Các Bị cáo không phải chịu án phí do các bị cáo thuộc diện là người dân tộc thiểu số sống tại vùng đặc biệt khó khăn và được quyền kháng cáo theo quy định.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong vụ án này còn có Lường Văn Ta và Hoàng Văn Ch được Hoàng Văn Qu rủ xuống Thái Nguyên chơi, sau khi xuống Thái Nguyên thì Qu mới nói cho Ta và Ch biết mục đích xuống Thái Nguyên để gặp anh Tô Văn Th. Khi thấy Qu và V đánh anh Th thì Ta và Ch có vào can ngăn. Ch và Ta không biết việc Qu và HA ép, đòi anh Th phải đưa cho số tiền 15.000.000đồng, chỉ khi anh Th đưa tiền cho Qu thì Ta và Ch mới biết, Ch và Ta không được chia hay hưởng lợi từ số tiền trên, đồng thời không có hành vi giúp sức hay xúi dục Qu, V và HA thực hiện tội phạm. Tuy Ch và Ta cùng đi và biết việc Qu, V và HA thực hiện hành vi "Cưỡng đoạt tài sản" của anh Th, nhưng hành vi này không cấu tành tội "Không tố giác tội phạm" quy đinh tại Điều 390 BLHS. Do vậy, hành vi của Ta và Ch không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra không khởi tố đối với Ch, Ta là phù hợp, được chấp nhận.

Hoàng Văn Qu và Hoàng Văn V có hành vi dùng tay đánh anh Tô Văn Th do bức xúc việc anh Th có quan hệ tình cảm với Hoàng Thị HA, anh Th bị đánh nhưng không bị thương tích và không có đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V phạm tội: "Cưỡng đoạt tài sản".

1. *Hình phạt chính:*

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Qu **13** (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2019 đến ngày 25/4/2019 .

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Thị HA **13** (mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **26** (hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 Bị cáo Hoàng Văn V **12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận việc các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại anh Tô Văn Th số tiền 15.000.000đồng. Người bị hại không yêu cầu và đề nghị gì thêm đối với các bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

Ghi nhận việc ông Hoàng Văn Minh là bố đẻ của bị cáo Hoàng Văn Qu tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 15.000.000đồng thay cho các bị cáo Qu, HA, V. Ông Minh không yêu cầu đề nghị đối với số tiền trên nên không xem xét giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Không

5. *Án phí*: Căn cứ điều 135,136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Qu Hội quy định về việc miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí, lệ phí

Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo Hoàng Văn Qu, Hoàng Thị HA, Hoàng Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày án.

Người bị hại anh Tô Văn Th, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Minh vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

*** Nơi nhận:**
- Toà án tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh TN;
- Sở Tư Pháp TN;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Các Bị cáo;
- Người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu, lưu HS .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hải Chiều